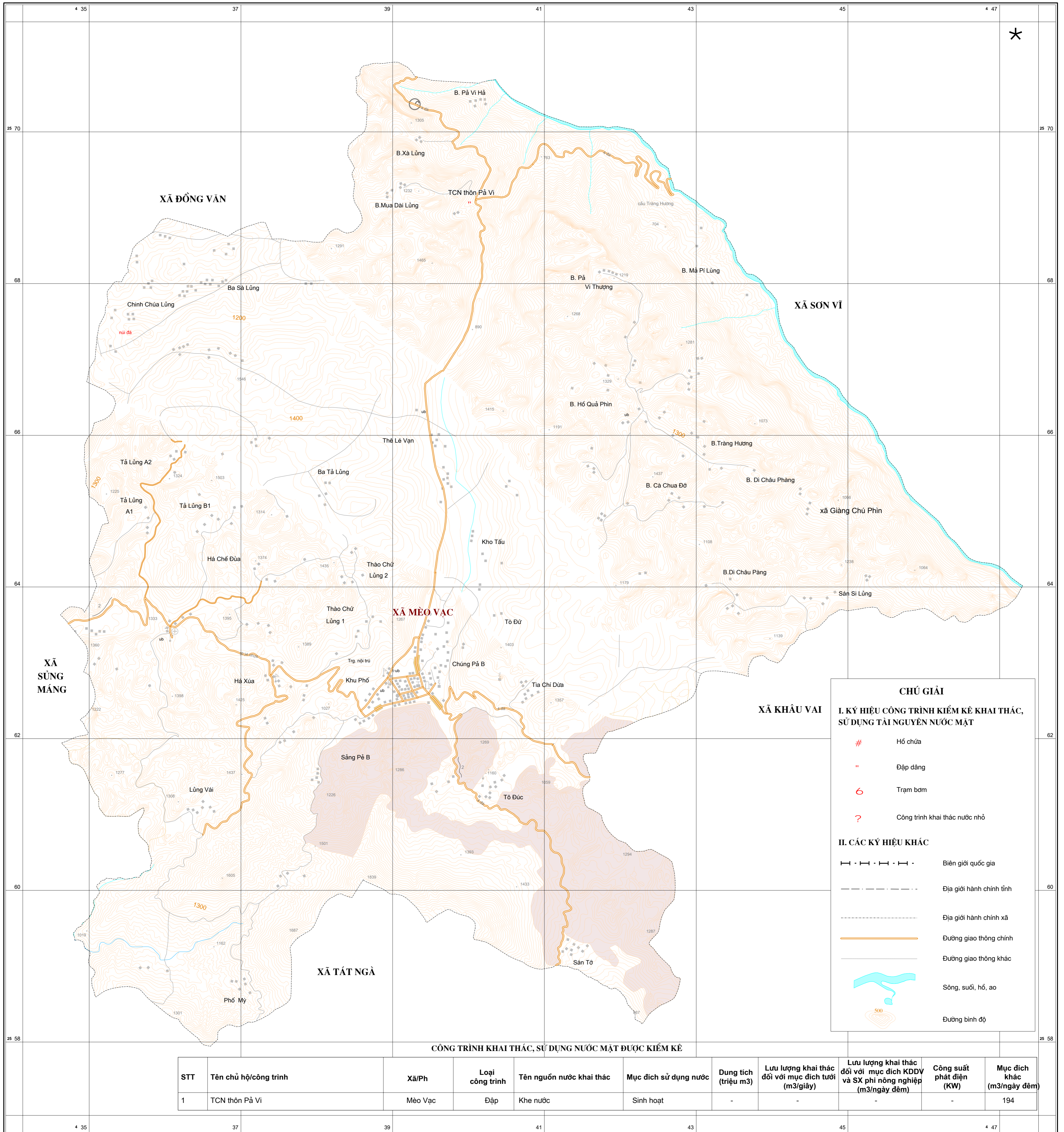


BẢN ĐỒ CÁC CHỈ TIÊU KIỂM KÊ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC MẶT XÃ MÈO VẠC - TỈNH TUYÊN QUANG



CHÚ GIẢI	
I. KÝ HIỆU CÔNG TRÌNH KIỂM KÊ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC MẶT	
#	Hố chứa
"	Đập dâng
6	Trạm bơm
?	Công trình khai thác nước nhỏ
II. CÁC KÝ HIỆU KHÁC	
— · — · — · — · —	Biên giới quốc gia
— — — — —	Địa giới hành chính tỉnh
— · — · — · — · —	Địa giới hành chính xã
— — — — —	Đường giao thông chính
— · — · — · — · —	Đường giao thông khác
	Sông, suối, hồ, ao
	Đường bình độ

CÔNG TRÌNH KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT ĐƯỢC KIỂM KÊ

STT	Tên chủ hộ/công trình	Xã/Ph	Loại công trình	Tên nguồn nước khai thác	Mục đích sử dụng nước	Dung tích (triệu m ³)	Lưu lượng khai thác đối với mục đích tưới (m ³ /giây)	Lưu lượng khai thác đối với mục đích KDDV và SX phi nông nghiệp (m ³ /ngày đêm)	Công suất phát điện (KW)	Mục đích khác (m ³ /ngày đêm)
1	TCN thôn Pả Vi	Mèo Vạc	Đập	Khe nước	Sinh hoạt	-	-	-	-	194

TỶ LỆ 1:25.000

1cm trên bản đồ bằng 250m ngoài thực tế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		
Nhiệm vụ: Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn đến năm 2025		
Bản đồ số: 2.05	Tỷ lệ 1:25.000	Năm 2026
Bản đồ các chỉ tiêu kiểm kê khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt xã Mèo Vạc, tỉnh Tuyên Quang		
CHỦ ĐẦU TƯ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TUYÊN QUANG	ĐƠN VỊ TƯ VẤN LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN BẮC	